

25-10-1989.

- Hình thư bà.

Chúng tôi xin gửi đến bà lời
câu chúc tốt đẹp nhất đến bà và
gia đình.

Thưa bà, tôi là sĩ quan cấp
bác đại úy binh chủng địa phương
ở đơn vị thuộc Tiểu khu 1 ở An
biến thường cut 2 chân từ ngày 3-
1974. Sau 1975 tôi không đi
học tập cải tạo. 1982 tôi về
lưu trú qua tòa Đại sứ Mỹ
tại Thái Lan xin qua định
cư tại Mỹ cho đến bây giờ tôi
chưa nhận được một giấy tờ
của tòa Đại sứ Mỹ tại Thái
Lan trả lời.

Nay tôi viết thư này đến
bà, nhân dịp đến thăm gia đình
nhân đạo của bà giúp đỡ và
can thiệp cho tôi và gia đình
được sang định cư tại Hoa Kỳ.
Tôi xin gửi đến bà những

giây' tờ chứng minh và hình .

Ông ông chúng tôi xin chào
thầy em' ôn bài và chúc bà và
ông quý' hường 1 mùa Noel và năm
mới tràn đầy hạnh phúc.

lưu



Nguyễn Tiến

Sinh ngày 15-7-1943

Đã Đảng

cấp bậc Đại úy

Số quân: 63/202573

QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN - CƯỚC
QUÂN NHÂN

Số: 009028



Họ Tên

NGUYỄN-TIỆM

Cấp bậc

Đại-Úy

Số quân

63/202573

Ngày, nơi sinh

15-7-1943

Fai-Châu ĐÀ-NẴNG

Cha

NGUYỄN-ĐUÔNG

Mẹ

LÊ-TMI-LANH

QĐ. 849 A

AH 045296 Dấu vết răng.	Cao : 1m, 62
Theo ngày tháng lập xong trong cách 2p, dưới khoa miệng phải	Loại máu : C +
Số thẻ căn-cứu dân sự 09581571	Ngón trỏ phải
Ngày, nơi cấp 26-4-71 Long An	Ngón trỏ trái
KBC 4125, ngày 23.10.73 Phó trưởng NGUYỄN XUÂN TRẠNG TRƯỞNG NGUYỄN XUÂN TRẠNG 24 TTM/QLVNCN	Ngón trỏ trái
1 hẩu	Ngón trỏ trái

QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC- PHÒNG

CHỨNG-CHỈ TẠI NGŨ

Số: 14/308005



Họ và tên : NGUYỄN - TIẾN
Cấp bậc : Đại-uy/QLQ/TB
Số quân : 63/202573
Đơn vị : Tiểu-Đoàn 308/ĐP

KBC. 7479, ngày 20/4/73

Mẫu 1.10.72 QĐ.750 F

8.72 TTALAP.O.273

(Thay thế mẫu QĐ.750E ngày 1-7-73)

Có hiệu lực 6 tháng kể từ ngày k
và được gia hạn 6 tháng một

Gia hạn đến

Gia hạn đến

Gia hạn đến



TRÁI

Dấu tay ngón trỏ



PHẢI

Ngày sinh : nam 1943
Nơi sinh : Da-Lang
Cha : Nguyen-Duong
Mẹ : Le Thi Lanh
Địa-chỉ hiện tại : Truong-Binh
Chữ ký Dương sư

GIẤY PHÉP

(DẶC-BIỆT 29 NGÀY)

(Giấy phép này chỉ cấp cho các Phe binh đã mất một phần thân thể)

THAM CHIEU : Bưu điện số 006200/QT/TH/PH.2
Ngày 17/10/1973 của Cục Quân-Y

VIET-NAM CUNG-HOAT
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA
QUAN DOAN III
LIEN-DOAN 73 QUAN Y
TRUNG TAM 3 HOI-LUC
KHOI DIEU-DUONG VA PHUC HOI

Điện thoại : 30474

Số 263/1/TTCBL/V.DDAPH

Cấp cho : NGUYEN TIEM Cấp-Dặc : D/ly Số quân : 63/202573

Thông tin : .. Out 2 dui

Hiện năm điều dưỡng Tại TRUNG-TAM 3 HOI-LUC KEC.3090

Đặc nghị phép đặc biệt trong thời gian : Hai mươi chín (29) Ngày

Kể từ : 08...Giờ. Ngày : 13...Tháng...11...Năm 1974. Đến : 08...Giờ. Ngày : 12...Tháng...12...Năm 1974. Phe binh được sự phải trở về Trình diện Trại B

Lúc : 08...Giờ. Ngày : 12...Tháng...12...Năm 1974.

LÝ-DO : Tham gia đình, cho CHC

ĐỊA CHỈ : 100B Bui thi Xuan SAIGON

Tên các Ông Quan Giám Đản, Chánh Địa Phương được gửi đi để
cho Phe binh được sự trong lúc đi chuyển.

NƠI :

Được sự : 01...

Hội...

...

KEC.3090 Ngày : 11...

11. Y-Sĩ Trung...

Chi-Huy-Tướng Trại...

Y-Sĩ Thiệu...

Chi-Huy-Pho Kiêm Tru...

SỞ TƯ PHÁP

TRUNG PHÂN

TÒA SƠ THẨM

QUẢNG NAM TẠI ĐÀ NẴNG

CHỨNG THƯ THAY GIẤY

KHAI SINH

Số 4996

VIỆT NAM CỘNG HÒA

Năm một nghìn chín trăm

ngày 27 tháng 10 năm 1966

Trước mặt chúng tôi là

Dương Văn Khang, Tham Phán
Tòa Sơ Thẩm Quảng Nam tại ĐÀ NẴNG ngồi tại bàn

Phòng có Ông

Lục sự giúp việc

Mai Văn Triết
CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN

10 Phan Văn Chong 40 tuổi, trú ngụ tại Hải Châu, Đà Nẵng
Căn cước số 1006300 cấp tại Đà Nẵng ngày 4/3/1962

20 Nguyễn Như Diệu 55 tuổi, trú ngụ tại Thạch Thang, Đà Nẵng
căn cước số 222809 cấp tại Hải Phòng ngày 10/10/1962

30 Phan Bá Bình 37 tuổi, trú ngụ tại Thạch Gián, Đà Nẵng
căn cước số 179634 cấp tại Châu Phú ngày 6/8/1962

Những người chứng nói trên, sau khi thể nói tất cả sự thật đã khai và chứng
thật biết rõ

Nguyễn Tiến Nam, Nữ, Quốc tịch Việt-Nam sinh ngày mười lăm,
tháng bay, năm 1943 (15/7/1943)
tại một ngàn chín trăm bốn mươi ba (15/7/1943)
là con của Ông Hoàng Châu, Đà Nẵng; và Bà
Nguyễn Lương, Lê Thị Lanh

Mấy người này quyết rằng
không thể xuất nạp giấy KHAI SINH được vì là số hộ tịch chánh quán
bị phá hủy bởi những biến cố chiến tranh bần cảnh bị thất lạc.

Mấy người chứng đã nhận thật những lời khai ở trên, nên chúng tôi chiếu các điều
Việt Hộ luật lập tờ chứng thư này thay thế giấy KHAI SINH
của 47 Trung, cấp cho đương sự

để nộp hồ sơ

Những người chứng khi nghe đọc bản văn này, đã ký tên cùng chúng tôi và Lục sự

Người đứng khai

Những người chứng

Tham Phán

Lục sự

Nguyễn Lương,

Phan Văn Chong

Tem bản chính:

Trước bạ thủ

Trước bạ tại Đà Nẵng ngày 29-10-66

Quyền từ số Phan Bá Bình

CHỦ SỰ

Ký tên và đóng dấu

Nguyễn Như Diệu Sao Dương Văn Khang

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 10 năm 1966

CHÍNH LỤC SỰ



KHAI SANH

Số hiệu : 17

Đôi. Phan. văn. Ngẫu
bằng lòng nhận
Phan. Thị. Diên là con
Lê 28 Janvier 1948
Phan. văn. Ngẫu
KHÔNG CAO SỬA :

Ấu-nhi : (Tên họ)	Phan. thị. Diên
Phái :	file
Sanh ngày, tháng, năm :	Lê 25 Janvier 1948
Tại :	Đường. Bình
Cha : (Tên họ)	Phan. văn. Ngẫu
Tuổi :	
Nghề-nghiệp :	Commerçant
Cư-trú tại :	Đường. Bình
Mẹ : (Tên họ)	Nguyễn. Thị. Huyền
Tuổi :	
Nghề-nghiệp :	Commerçante
Cư-trú tại :	Đường. Bình
Vợ (chánh hay thứ) :	
Người khai :	Phan. văn. Ngẫu
Tuổi :	4 ans
Nghề-nghiệp :	Commerçant
Cư-trú tại :	Đường. Bình
Ngày khai :	
Người chứng thứ nhất : (Tên họ)	Lê. văn. Phở
Tuổi :	32 ans
Nghề-nghiệp :	Commerçant
Cư-trú tại :	Đường. Bình
Người chứng thứ hai : (Tên họ)	Đường. văn. Bốn
Tuổi :	39 ans
Nghề-nghiệp :	Commerçant
Cư-trú tại :	Đường. Bình

Lập tại XE Đường. Bình ngày 28 Janvier 1948

Người khai,

Hồ-lại,

Nhân-chứng,

Ký tên

Ký tên

Ký tên

Ngẫu

Bình

Phở
Bốn



VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH HAY THÀNH - PHỐ

LONG AN

Quận CHUNG THỰC

Xã TRUNG BÌNH

Số hiệu 046

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THỦ

(H) - SỞ QUẢN - NHÂN

Tên họ người chồng NGUYỄN TIỀN

nghề nghiệp QUẢN LÝ

sinh ngày 15 tháng 07 năm 1.943

tại ĐÀ NẴNG

cư sở tại KĐC 4720

tạm trú tại Y

Tên họ cha chồng NGUYỄN ĐÌNH (S) 58 TUỔI

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng LÊ THỊ LÊ (S) 55 TUỔI

(Sống chết phải nói)

Tên họ người vợ NGUYỄN THỊ TIỀN

nghề nghiệp HỌC SINH

sinh ngày 25 tháng 01 năm 1.942

tại TRUNG BÌNH

cư sở tại Y

tạm trú tại Y

Tên họ cha vợ PHẠM VĂN NGUYỄN (S) 60 tuổi

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ NGUYỄN THỊ NGUYỄN (S) 56 tuổi

(Sống chết phải nói)

— Ngày cưới HAI MƯƠI TÁM THÁNG MẠI NĂM 1.969 LÚC 11 GIỜ

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế ///

ngày /// tháng /// năm ///

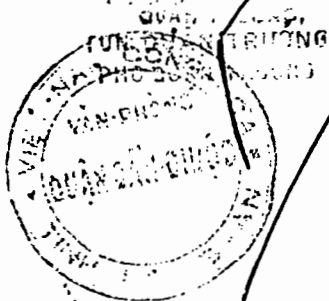
tại ///

Trích y bản chính

TRUNG BÌNH, ngày 03 tháng 03 năm 1969

Viên-chức Hộ-tịch

CHỨNG CHO HỢP PHÁP
CHỖ KÝ SỞ ỦY BAN Chính
Xã Chung Thực
Đã được ngày 7 / 10 / 69



NGUYỄN KẾ ĐẠI
Tham Sự Hộ-tịch-Chánh



Luân Nhân

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH LONG-AN
QUẬN: CẦN-GIUỘC

BỘN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

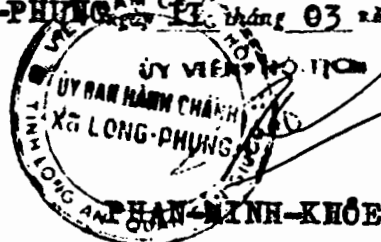
XÃ LONG-PHUNG

Năm: 1970

Số hiệu: 017

Tên họ ấu - nhi	Nguyễn-Phan-Thủy-Linh (song-thai)
Nam hay Nữ	Nữ
Ngày sanh	Ngày mười sáu, tháng hai năm 1970 giờ 16 giờ 30
Nơi sanh	Xã Long-Phung
Tên họ người cha	Nguyễn - Tiên
Nghề nghiệp	Quân - Nhân
Nơi cư ngụ	Xã Long-Phung
Tên họ người mẹ	Phan-Thị-Tiền
Nghề - nghiệp	Nội - Trợ
Nơi cư ngụ	Xã Long-Phung
Vợ chánh hay thứ	Chánh

TRÍCH LỤC Y BỘ CHANH
LONG-PHUNG ngày 11 tháng 03 năm 1972



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH Long An

QUAI: Bông

BỘ TRÍCH LỤC

BỘ KHAI-SANH

XÃ Bông

Năm: 1971

Số hiệu: 610

Tên họ ấu-nhi	Nguyễn Phan Thanh Thảo
Nam hay Nữ	Nam
Ngày sanh	23 tháng 9 năm 1971
Nơi sanh	Bông
Tên họ người cha	Nguyễn Bông
Nghề nghiệp	Quản nhân
Nơi cư ngụ	H. B. 7048
Tên họ người mẹ	Phạm Thị Bông
Nghề - nghiệp	Nội trợ
Nơi cư ngụ	Bông
Vợ chánh nay thứ	Thánh

CHÍNH SÁCH VÀO KHU

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHANH

Bông ngày 3 tháng 3 năm 1972

ỦY VIÊN HỘ-TỊCH



[Handwritten signature]

FROM:

Nguyen
62/17



VIET NAM

12400đ

PARAVION

V.N.

NOV 27 1989

Bà KHUC MINH THO

TO: families of Vietnamese
political PRISONER
ASSOCIATION - PO BOX
5435 ARDENBORO



PAR AVION VIA AIR MAIL

VA 22205-0635 USA